

ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ HÀ NỘI
ĐẢNG ỦY KHỐI CÁC TRƯỜNG
ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG HÀ NỘI

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 30 tháng 7 năm 2019

Người ký: Đảng ủy Khối các trường
Đại học - Cao đẳng Hà Nội
Email:
vanthu_dukctdhd@hanoi.gov.vn
Cơ quan: Thành ủy Hà Nội
Thời gian ký: 31.07.2019 10:37:12
+07:00

ĐẢNG ỦY TRƯỞNG ĐHGTVT

Số 97 -KH/ĐUK

CÔNG VĂN ĐẾN

Ngày 31/7/2019

KẾ HOẠCH

Kyc VPĐU gửi
- Các ĐUV
- Ban TC
lập KM, Kyc ĐU
- VPĐU.
31.7.2019

Tổ chức đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu lần thứ III
Đảng bộ Khối các trường Đại học, Cao đẳng Hà Nội

Thực hiện Chỉ thị số 35 - CT/TW ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị (khóa XII) về đại hội đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Kế hoạch số 155, ngày 08/7/2019 của Thành ủy Hà Nội về tổ chức đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu lần thứ XVII Đảng bộ thành phố Hà Nội; căn cứ tình hình thực tiễn của Đảng bộ Khối, Đảng ủy Khối các trường Đại học, Cao đẳng Hà Nội xây dựng Kế hoạch tổ chức đại hội đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu lần thứ III Đảng bộ Khối như sau:

I. YÊU CẦU

Đại hội đảng các cấp tiến tới Đại hội lần thứ III Đảng bộ Khối các trường Đại học, Cao đẳng Hà Nội là đợt sinh hoạt chính trị quan trọng trong toàn Đảng bộ Khối. Các cấp ủy đảng cần lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ đảm bảo các yêu cầu sau đây:

1. Công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội lần thứ III Đảng bộ Khối phải thực hiện phương châm kế thừa, ổn định, đổi mới, sáng tạo và phát triển; phát huy dân chủ đi đôi với giữ vững nguyên tắc, siết chặt kỷ luật, kỷ cương; coi trọng chất lượng, hiệu quả, đề cao trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, trước hết là người đứng đầu; bảo đảm an toàn, thiết thực, không phô trương hình thức, kiên quyết chống lãng phí, tiêu cực. Thông qua đại hội đảng bộ các cấp, tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng, đảng viên; củng cố, tăng cường hơn nữa khối đại đoàn kết dân tộc và niềm tin của cán bộ, giảng viên, nhân viên, sinh viên đối với Đảng.

2. Lãnh đạo tổ chức thảo luận kỹ lưỡng, sâu sắc, hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, chủ trương, định hướng lớn nêu tại dự thảo các văn kiện Đại hội XIII của Đảng và đại hội đảng bộ cấp trên. Báo cáo chính trị của các cấp ủy phải đánh giá đúng, trung thực, khách quan, toàn diện tình hình và kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2015 - 2020, nhất là các nhiệm vụ trọng tâm, nhiệm vụ xây dựng, chỉnh đốn Đảng, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; chỉ rõ ưu điểm, khuyết điểm, nguyên nhân, nhất là nguyên nhân

chủ quan và rút ra những bài học kinh nghiệm sâu sắc trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện. Đồng thời, xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ tới phải sát tình hình thực tế, có tính khả thi cao để tổ chức thực hiện hiệu quả.

3. Công tác nhân sự nhiệm kỳ 2020 - 2025 phải bảo đảm nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ mà trực tiếp là Ban Chấp hành Đảng bộ Khối, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối; cấp ủy các cấp. Cấp ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025 phải đặc biệt coi trọng chất lượng, có số lượng và cơ cấu hợp lý; tiêu biểu về trí tuệ, phẩm chất, uy tín, thật sự trong sạch, vững mạnh, có năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu cao, đáp ứng yêu cầu lãnh đạo trong tình hình mới, thực hiện thắng lợi nghị quyết đại hội đảng bộ, chi bộ các cấp, Nghị quyết Đại hội III Đảng bộ Khối, Nghị quyết Đại hội XVII Đảng bộ Thành phố và Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng.

4. Công tác chuẩn bị nhân sự và bầu cử phải được thực hiện đúng Điều lệ, quy chế, quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước; bảo đảm tính tổng thể, đồng bộ, liên thông, dân chủ, công tâm, khách quan, minh bạch; gắn chặt chẽ với công tác quy hoạch cán bộ và sắp xếp, bố trí nhân sự lãnh đạo chính quyền trong hệ thống chính trị của nhà trường. Chú trọng phát hiện, giới thiệu tham gia cấp ủy những nhân tố mới có đức, có tài, có uy tín, có triển vọng thông qua hoạt động thực tiễn, nhất là cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số. Việc đánh giá cán bộ phải chặt chẽ và thực chất, trên cơ sở đánh giá của cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị có thẩm quyền đặc biệt coi trọng phẩm chất, uy tín, kết quả cụ thể; chủ động phòng ngừa, cảnh giác, ngăn chặn, đấu tranh, không để tác động, chi phối bởi những thông tin giả, thông tin không chính thức, xấu độc, có dụng ý bịa đặt, xuyên tạc, gán ghép trên Internet, mạng xã hội liên quan đến công tác chuẩn bị nhân sự.

5. Đoàn đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên phải là những đồng chí tiêu biểu về phẩm chất, đạo đức, lối sống, đại diện trí tuệ của đảng bộ, chi bộ, có khả năng đóng góp thiết thực, hiệu quả vào sự thành công của đại hội.

6. Trong quá trình chuẩn bị và tiến hành đại hội phải coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị gắn với đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước; tập trung giải quyết, xử lý kịp thời, có hiệu quả những hạn chế, bất cập, yếu kém, những vấn đề tồn đọng kéo dài gây bức xúc mà cán bộ, đảng viên và sinh viên quan tâm. Tích cực bảo vệ nền tảng tư tưởng, Cương lĩnh chính trị, đường lối của Đảng; đồng thời, phải tỉnh táo, cảnh giác, chủ động phòng ngừa và kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn có hiệu quả với mọi âm mưu, thủ đoạn, hành động chống phá của các thế lực thù địch, những phần tử cơ hội chính trị, bất mãn.

II. NỘI DUNG

1. Nội dung đại hội đảng các cấp

Đại hội đảng bộ các cấp thực hiện 4 nội dung sau:

(1) Tổng kết thực hiện nghị quyết đại hội đảng bộ nhiệm kỳ 2015 - 2020 và xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của nhiệm kỳ 2020 - 2025.

(2) Thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo các văn kiện Đại hội XIII của Đảng và văn kiện đại hội đảng bộ cấp trên trực tiếp.

(3) Bầu ban chấp hành đảng bộ, chi ủy chi bộ nhiệm kỳ 2020 - 2025.

(4) Bầu đoàn đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên.

Những nơi có khó khăn liên quan đến công tác nhân sự, được cấp ủy có thẩm quyền đồng ý thì tiến hành đại hội với 3 nội dung, chưa bầu cấp ủy khóa mới.

2. Chuẩn bị văn kiện đại hội và tổ chức thảo luận

2.1. Chuẩn bị văn kiện đại hội

Văn kiện của cấp ủy trình đại hội đảng bộ gồm hai báo cáo chủ yếu: Báo cáo chính trị của đảng bộ và Báo cáo kiểm điểm của cấp ủy trong nhiệm kỳ.

Riêng đối với các chi bộ cơ sở, báo cáo kiểm điểm của cấp ủy có thể viết chung trong cùng một văn bản với báo cáo chính trị trình đại hội.

a) Yêu cầu, nội dung báo cáo chính trị

Báo cáo chính trị của đảng bộ, chi bộ phải đánh giá khách quan, trung thực, sát tình hình thực tế; làm rõ những ưu điểm, khuyết điểm trên các lĩnh vực xây dựng, chỉnh đốn Đảng, thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, đảm bảo quốc phòng, an ninh..., nhất là việc thực hiện ba đột phá chiến lược, sáu nhiệm vụ trọng tâm mà Đại hội XII của Đảng đã xác định; tám chương trình công tác toàn khóa, năm nhiệm vụ chủ yếu, ba khâu đột phá mà Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XVI đã đề ra; bốn chương trình công tác trọng tâm nhiệm kỳ 2015 - 2020 của Đảng ủy Khối; chỉ rõ nguyên nhân nhất là nguyên nhân chủ quan, rút ra bài học kinh nghiệm sâu sắc, toàn diện, sát thực tế; đồng thời, quán triệt quan điểm, chủ trương, định hướng lớn trong các dự thảo văn kiện Đại hội XIII của Đảng và của cấp trên, cũng như điều kiện thực tế các ngành, cơ quan, đơn vị, đề ra phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thiết thực, khả thi, hiệu quả để thực hiện trong nhiệm kỳ 2020 - 2025 và với tầm nhìn xa hơn.

b) Yêu cầu, nội dung báo cáo kiểm điểm của cấp ủy

Báo cáo kiểm điểm của cấp ủy phải có tính chiến đấu, nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình với thái độ nghiêm túc, thẳng thắn, xây dựng; đánh giá đúng, khách quan, trung thực công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành và

tổ chức thực hiện trong nhiệm kỳ vừa qua; kết quả thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII, gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và các quy định nêu gương của cán bộ, đảng viên nhất là người đứng đầu; chỉ rõ nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan của những hạn chế, khuyết điểm, yếu kém và xác định rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân; đồng thời, phải cầu thị, khiêm tốn, lắng nghe nhiều chiều để đề ra kế hoạch, lộ trình, biện pháp phù hợp, hiệu quả nhằm sửa chữa, khắc phục trong thời gian tới.

2.2. Xây dựng, đóng góp ý kiến vào văn kiện đại hội

- Quá trình xây dựng dự thảo văn kiện đại hội, các cấp ủy cần nghiêm túc tổ chức lấy ý kiến đóng góp của các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc, cán bộ hưu trí, các nhà khoa học, trí thức, chuyên gia và cán bộ, giảng viên trong khối bằng hình thức thích hợp, hiệu quả.

- Để nâng cao chất lượng thảo luận, đóng góp ý kiến vào văn kiện tại đại hội, các cấp ủy chuẩn bị dự thảo nghị quyết đại hội, chương trình hành động (gồm những định hướng lớn, nội dung cơ bản của báo cáo chính trị) để đại hội thảo luận, quyết định. Đại hội các cấp phải dành thời gian thỏa đáng, phát huy trách nhiệm, trí tuệ của đại biểu trong thảo luận; bảo đảm dân chủ, kỹ lưỡng, sâu sắc, hiệu quả, tránh (qua loa), hình thức; các ý kiến khác nhau cần dành thời gian thảo luận, tranh luận, làm rõ, đi đến thống nhất trên tinh thần cầu thị, lắng nghe, đoàn kết, xây dựng.

3. Công tác chuẩn bị nhân sự và bầu cử cấp ủy

3.1. Tiêu chuẩn cấp ủy viên

Việc lựa chọn, giới thiệu nhân sự cấp ủy khóa mới phải quán triệt sâu sắc Nghị quyết số 26 - NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương và tiêu chuẩn cán bộ nêu tại Quy định số 89 - QĐ/TW; tiêu chí đánh giá cán bộ được nêu trong Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 2898 - QĐ/TU, ngày 08/11/2017 của Ban Thường vụ Thành ủy và tiêu chuẩn cấp ủy viên các cấp (*nêu tại Phụ lục 1 kèm theo Kế hoạch này*).

Kiên quyết sàng lọc không để lọt vào cấp ủy khóa mới những người bản lĩnh chính trị không vững vàng; phẩm chất, năng lực, uy tín giảm sút; thiếu gương mẫu, mất đoàn kết, cục bộ, bè phái, cơ hội, thấy đúng không dám bảo vệ, thấy sai không dám đấu tranh; có biểu hiện suy thoái về tư tưởng, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; chạy chức, chạy quyền, tham nhũng, tiêu cực, “lợi ích nhóm”; vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ, quy chế, quy định hiện hành của Đảng, Nhà nước, tiêu chuẩn chính trị và những điều đảng viên không được làm; quan liêu, cửa quyền, thiếu gắn bó mật thiết với quần chúng, nhân dân; bản thân hoặc vợ (chồng), con vi phạm các quy định của

Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước làm ảnh hưởng tới uy tín cơ quan, đơn vị, bản thân cán bộ; kết quả thực hiện nhiệm vụ không cao.

3.2. Thời điểm tính độ tuổi tham gia cấp ủy

Thời điểm tính độ tuổi tham gia cấp ủy: Cấp cơ sở trực thuộc là tháng 4/2020; cấp Đảng bộ Khối là tháng 6/2020.

Dùng việc bổ sung cấp ủy viên và ủy viên ban thường vụ cấp ủy nhiệm kỳ 2015 - 2020 trước 6 tháng tính đến thời điểm đại hội ở mỗi cấp. Trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

3.3. Độ tuổi tham gia cấp ủy

Những đồng chí giới thiệu lần đầu tham gia cấp ủy nói chung phải đủ tuổi công tác từ 2 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất cũng trọn 1 nhiệm kỳ. Những đồng chí được giới thiệu tái cử cấp ủy nói chung phải đủ tuổi công tác trọn 1 nhiệm kỳ, ít nhất cũng phải đủ tuổi công tác từ 1/2 nhiệm kỳ (30 tháng) trở lên tại thời điểm tính độ tuổi tham gia cấp ủy ở mỗi cấp (*nêu tại Điểm 3.2 của Kế hoạch và Phụ lục 2 kèm theo Kế hoạch này*).

3.4. Cơ cấu, số lượng cấp ủy viên, ủy viên thường vụ và phó bí thư cấp ủy

a) Cơ cấu cấp ủy

- Cơ bản đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện của cấp ủy đối với những địa bàn, lĩnh vực quan trọng; không vì cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn; thống nhất quy định một số chức danh cụ thể có cơ cấu ban thường vụ, số cơ cấu còn lại do cấp ủy quyết định theo yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị và khả năng đáp ứng của cán bộ.

- Căn cứ vào tình hình thực tế của từng đơn vị, thực hiện bí thư cấp ủy đồng thời là Chủ tịch Hội đồng trường, Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, Hội đồng quản trị ở những nơi có đủ điều kiện nhằm phát huy cao nhất vai trò lãnh đạo của Đảng và ổn định, phát triển nhà trường.

- Phân đấu đạt tỉ lệ cấp ủy viên nữ từ 15% trở lên và có cán bộ nữ trong ban thường vụ cấp ủy; tỉ lệ cán bộ trẻ (dưới 40 tuổi đối với cấp Đảng bộ Khối, dưới 35 tuổi đối với cấp cơ sở trực thuộc Đảng bộ Khối) từ 10% trở lên. Cấp ủy các cấp, nhất là người đứng đầu phải chủ động và có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo việc rà soát, đánh giá để đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sắp xếp cán bộ nữ, cán bộ trẻ vào các chức danh có cơ cấu tham gia cấp ủy khóa mới; đồng thời có giải pháp hiệu quả chuẩn bị nguồn cán bộ cả trước mắt và lâu dài.

- Cấp ủy các cấp đổi mới không dưới 1/3 tổng số cấp ủy viên mỗi nhiệm kỳ và thực hiện cơ cấu ba độ tuổi trong cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy.

- Vào đầu nhiệm kỳ, nơi nào chưa chuẩn bị đủ số lượng, cơ cấu thì phải khẩn trương, nghiêm túc chuẩn bị nhân sự đủ tiêu chuẩn, điều kiện đề bổ sung, thay thế trong nhiệm kỳ bảo đảm đủ cơ cấu, tỉ lệ theo đúng quy định.

b) Số lượng cấp ủy viên, ủy viên thường vụ và phó bí thư cấp ủy

- Số lượng cấp ủy viên, ủy viên thường vụ và phó bí thư cấp ủy được quy định cụ thể tại Phụ lục 2 kèm theo Kế hoạch này.

- Căn cứ tiêu chuẩn, điều kiện và tình hình đội ngũ cán bộ, đại hội quyết định số lượng cấp ủy viên; cấp ủy khóa mới quyết định số lượng ủy viên ban thường vụ, phó bí thư cấp ủy trên cơ sở quy định khung của cấp có thẩm quyền.

3.5. Quy trình nhân sự

- Cơ bản thực hiện theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 7 khóa XII; Quy định số 105-QĐ/TW ngày 19/12/2017 của Bộ Chính trị, Quy định số 03 - QĐi/TU ngày 12/10/2018 của Thành ủy Hà Nội, Quy định số 3214 - QĐ/ĐUK ngày 31/5/2019 của Đảng ủy Khối về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử và Chỉ thị số 35-CT/TW, Kế hoạch số 155-KH/TU, quy trình nhân sự cấp ủy được thực theo quy định (*Nêu tại Phụ lục 3 kèm theo Kế hoạch này*).

- Cấp ủy có thẩm quyền xem xét, kết luận về tiêu chuẩn chính trị đối với nhân sự được giới thiệu tham gia cấp ủy. Đại hội đảng bộ, chi bộ các cấp thực hiện thẩm tra tư cách đại biểu theo quy định. Cấp ủy cấp trên trực tiếp chỉ đạo, thẩm tra, xác minh kết luận trước khi tiến hành đại hội đối với những nơi có vấn đề phức tạp, nhất là mất đoàn kết nội bộ hoặc có đơn, thư khiếu nại, tố cáo.

3.6. Thực hiện bầu cử trong đại hội

- Việc bầu cử cấp ủy, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư cấp ủy, ủy ban kiểm tra và chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy các cấp thực hiện theo Quy chế bầu cử trong Đảng.

- Thực hiện thí điểm bầu bí thư cấp ủy tại đại hội ở những nơi đảng bộ đoàn kết, thống nhất cao; nhân sự dự kiến là người tiêu biểu, hội tụ đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, có khả năng đáp ứng tốt yêu cầu, nhiệm vụ và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; đồng thời, phải được sự đồng ý của cấp ủy cấp trên trực tiếp.

- Thực hiện đại hội lấy phiếu giới thiệu bí thư cấp ủy trong số các đồng chí vừa trúng cử vào ban chấp hành đảng bộ khóa mới, trừ những nơi trực tiếp bầu bí thư cấp ủy. Kết quả giới thiệu của đại hội để cấp ủy khóa mới tham khảo khi bầu bí thư cấp ủy. Trường hợp giới thiệu của đại hội khác với phương án nhân sự được duyệt thì báo cáo cấp ủy cấp trên cho ý kiến chỉ đạo trước khi bầu bí thư cấp ủy.

4. Cơ cấu, số lượng đại biểu và việc bầu đại biểu dự đại hội cấp trên

Việc bầu đoàn đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên phải căn cứ vào Điều lệ Đảng, Quy chế bầu cử trong Đảng và hướng dẫn của cấp ủy cấp trên về số lượng, cơ cấu đại biểu đại hội đảng bộ các cấp.

- Cấp ủy triệu tập đại hội căn cứ vào số lượng các đồng chí cấp ủy viên đương nhiệm (đại biểu đương nhiên); số lượng đảng viên; số lượng tổ chức đảng trực thuộc và vị trí quan trọng của từng đảng bộ trực thuộc để phân bổ đại biểu tham dự đại hội; đồng thời, cần bảo đảm cơ cấu hợp lý về thành phần, giới tính.

- Số lượng đại biểu đảng bộ các cấp thực hiện theo quy định của Chỉ thị số 35 - CT/TW, Kế hoạch số 155 - KH/TU, cụ thể như sau:

+ Đại hội Đảng bộ Khối không quá 300 đại biểu.

+ Đại hội đảng bộ cơ sở có dưới 200 đảng viên thì tiến hành đại hội đảng viên; có từ 200 đảng viên trở lên thì tiến hành đại hội đại biểu. Trường hợp đảng bộ cơ sở có dưới 200 đảng viên nếu có khó khăn về điều kiện tổ chức đại hội đảng viên và được cấp ủy cấp trên trực tiếp đồng ý thì tổ chức đại hội đại biểu.

- Đại hội đảng bộ, chi bộ các cấp được bầu một số đại biểu dự khuyết để thay thế đại biểu chính thức vắng mặt; số lượng do đại hội quyết định.

5. Thời gian tiến hành đại hội đảng bộ các cấp

- Đại hội đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở **hoàn thành trong quý I/2020**; Đại hội đảng viên hoặc đại hội đại biểu đảng bộ cơ sở trực thuộc Đảng bộ Khối không quá 2 ngày; **bắt đầu từ tháng 4/2020, hoàn thành trước ngày 30/6/2020** (Thời gian tổ chức đại hội điểm trong quý I/2020). Đại hội đại biểu Đảng bộ Khối không quá 3 ngày, **hoàn thành trước ngày 31/8/2020**.

- Thời gian họp trừ bị Đại hội Đảng bộ Khối và Đại hội đảng bộ, chi bộ trường (nếu cần) không quá 1/2 ngày.

Cấp ủy cấp trên trực tiếp thành lập các tổ công tác chỉ đạo đại hội, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức đại hội cấp dưới đảm bảo chất lượng và tiến độ thời gian.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đảng ủy Khối thành lập tổ công tác của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối chỉ đạo đại hội các cấp ủy trực thuộc; các Tiểu ban Văn kiện, Tiểu ban Nhân sự và Tiểu ban Tổ chức phục vụ Đại hội III Đảng bộ Khối xây dựng kế hoạch, lộ trình triển khai công tác chuẩn bị Đại hội.

2. Ban Thường vụ Đảng ủy Khối chỉ đạo 01 tổ chức cơ sở đảng tiến hành đại hội điểm trong quý I/2020 để rút kinh nghiệm chỉ đạo chung.

3. Ban Tổ chức Đảng ủy Khối có trách nhiệm giúp Ban Thường vụ Đảng

ủy Khối hướng dẫn: đề cương báo cáo kiểm điểm của cấp ủy trực thuộc trình đại hội; công tác nhân sự cấp ủy tại đại hội đảng bộ, chi bộ trực thuộc; nguyên tắc và cách thức phân bổ đại biểu dự đại hội cấp trên; nguyên tắc và phương pháp bầu cử; quy chế làm việc của đại hội và các văn bản khác có liên quan để tổ chức đại hội. Theo dõi, tổng hợp và báo cáo kết quả đại hội các cấp.

Ban Tổ chức Đảng ủy Khối thực hiện sự chỉ đạo của Tiểu ban Văn kiện Đảng ủy Khối, tham mưu xây dựng báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối khóa II;

4. Ban Tuyên giáo Đảng ủy Khối có trách nhiệm giúp Ban Thường vụ Đảng ủy Khối chỉ đạo chặt chẽ công tác thông tin báo chí; công tác tuyên truyền trước, trong và sau đại hội. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan nắm chắc tình hình, tư tưởng của cán bộ, đảng viên và quần chúng trong Khối trước, trong và sau Đại hội Đảng các cấp. Tổ chức các phong trào thi đua yêu nước phấn đấu hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu, nhiệm vụ để chào mừng Đại hội Đảng các cấp. Tham mưu triển khai tổ chức lấy ý kiến thảo luận, góp ý vào dự thảo văn kiện Đại hội XIII của Đảng và Đại hội III Đảng bộ Khối.

Ban Tuyên giáo Đảng ủy Khối thực hiện sự chỉ đạo của Tiểu ban Văn kiện Đảng ủy Khối, tham mưu xây dựng đề cương, chủ trì biên tập, tiếp thu ý kiến góp ý, bổ sung hoàn chỉnh các văn kiện trình Đại hội III Đảng bộ Khối: Báo cáo Chính trị, Báo cáo tổng hợp ý kiến thảo luận, góp ý vào dự thảo văn kiện Đại hội XIII của Đảng và Đại hội III Đảng bộ Khối. Hướng dẫn các cấp ủy trực thuộc đề cương báo cáo chính trị cấp ủy.

5. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối có trách nhiệm giúp Ban Thường vụ Đảng ủy Khối hướng dẫn, kiểm tra việc chấp hành nguyên tắc, thủ tục tổ chức đại hội các cấp. Hướng dẫn đề cương báo cáo thẩm tra tư cách đại biểu, phối hợp với Ban Tổ chức Đảng ủy Khối hướng dẫn nhân sự ủy ban kiểm tra các cấp. Kịp thời xem xét, giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo liên quan đến đại biểu dự đại hội và người được giới thiệu bầu vào cấp ủy khóa mới theo đúng quy định của Điều lệ Đảng.

6. Văn phòng Đảng ủy Khối có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu chỉ đạo thực hiện các biện pháp bảo đảm an ninh, an toàn cho Đại hội đảng các cấp và Đại hội III Đảng bộ Khối; chuẩn bị kinh phí, các điều kiện cần thiết phục vụ Đại hội Đảng bộ Khối và các đảng bộ, chi bộ trực thuộc (lập dự toán kinh phí đại hội cấp cho các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc ngoài công lập theo quy định).

7. Các đảng ủy, chi ủy trực thuộc Đảng bộ Khối có trách nhiệm quán triệt, xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch tổ chức đại hội cấp mình; thành lập các tiểu ban giúp việc chuẩn bị và tổ chức đại hội; phân công ủy viên thường vụ, cấp

ủy viên hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới chuẩn bị đại hội, tổ chức đại hội điểm để rút kinh nghiệm; chủ động nắm tình hình, kịp thời có biện pháp xử lý, tháo gỡ đối với các đảng bộ có khó khăn hoặc có phức tạp nảy sinh.

Các cấp ủy trực thuộc Đảng bộ Khối chỉ đạo, hướng dẫn chuẩn bị và tổ chức tốt đại hội chi bộ, đảng bộ bộ phận trực thuộc đảng bộ cơ sở, hoàn thành trong quý I/2020.

Cấp ủy cấp dưới phải báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp việc chuẩn bị văn kiện và phương án nhân sự cấp ủy, khi được cấp trên đồng ý mới tiến hành đại hội.

8. Các đồng chí Ủy viên Thường vụ Đảng ủy Khối thay mặt Ban Thường vụ Đảng ủy Khối cùng các Tổ công tác của Đảng ủy Khối chỉ đạo, kiểm tra công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội các đảng bộ, chi bộ trực thuộc Đảng bộ Khối, thuộc đơn vị được phân công phụ trách.

9. Sau đại hội, cấp ủy khóa mới tổ chức tổng kết, rút kinh nghiệm công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội; báo cáo cấp ủy cấp trên chuẩn y kết quả bầu cử cấp ủy, các chức danh lãnh đạo cấp ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025 theo quy định. Xây dựng quy chế làm việc, kế hoạch triển khai thực hiện nghị quyết đại hội, phân công công tác đối với cấp ủy viên.

Đại hội đại biểu Đảng bộ Khối và đại hội đảng các cấp phải được chuẩn bị chu đáo, có kế hoạch và lộ trình cụ thể, tiến hành có chất lượng, trang trọng, an toàn và tiết kiệm. Trong quá trình thực hiện kế hoạch này, cấp ủy các tổ chức cơ sở đảng thường xuyên báo cáo kết quả về Ban Thường vụ Đảng ủy Khối về kết quả và những vấn đề mới phát sinh để kịp thời giải quyết./.


Nơi nhận: ✎

- Thường trực TUHN;
- Văn phòng, các Ban Đảng TUHN; | (để b/c)
- Các đ/c Ủy viên BCH ĐBK;
- Các Ban Đảng, VPĐUK; | (để t/h)
- Các TCCS đảng trực thuộc;
- Lưu: BTCĐUK, VPĐUK.

**T/M BAN CHẤP HÀNH
BÍ THƯ**



Vũ Tuấn Dũng

**PHỤ LỤC 1**
TIÊU CHUẨN CẤP ỦY VIÊN CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2020 - 2025
*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 97 - KH/ĐUK, ngày 30/7/2019
của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối)*

1. Tiêu chuẩn chung nêu tại Quy định số 89 - QĐ/TW ngày 04/8/2017 của Bộ Chính trị khóa XII

(1) Tuyệt đối trung thành với lợi ích của Đảng, của quốc gia, dân tộc và nhân dân; kiên định định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu, lý tưởng về độc lập dân tộc, chủ nghĩa xã hội và đường lối đổi mới của Đảng. Có lập trường, quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng, không dao động trong bất cứ tình huống nào, kiên quyết đấu tranh bảo vệ Cương lĩnh, đường lối của Đảng, Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước, Có tinh thần yêu nước nồng nàn, đặt lợi ích của Đảng, quốc gia - dân tộc, nhân dân, tập thể lên trên lợi ích cá nhân; sẵn sàng hy sinh vì sự nghiệp của Đảng, vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của nhân dân. Yên tâm công tác, chấp hành nghiêm sự phân công của tổ chức và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

(2) Có phẩm chất đạo đức trong sáng; lối sống trung thực, khiêm tốn, chân thành, giản dị; cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư. Tâm huyết và có trách nhiệm với công việc; không tham vọng quyền lực, không háo danh; có tinh thần đoàn kết, xây dựng, gương mẫu, thương yêu đồng chí, đồng nghiệp. Bản thân không tham nhũng, quan liêu, cơ hội, vụ lợi và tích cực đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; kiên quyết đấu tranh chống quan liêu, cửa quyền, tham nhũng, lãng phí, chủ nghĩa cá nhân, lối sống cơ hội, thực dụng, bè phái, lợi ích nhóm, nói không đi đôi với làm; công bằng, chính trực, trọng dụng người tài, không để người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi. Tuân thủ và thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức, kỷ luật của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình.

(3) Có tư duy đổi mới, có tầm nhìn, phương pháp làm việc khoa học; có năng lực tổng hợp, phân tích và dự báo. Có khả năng phát hiện những mâu thuẫn, thách thức, thời cơ, thuận lợi, vấn đề mới, khó và những hạn chế, bất cập trong thực tiễn; mạnh dạn đề xuất những nhiệm vụ, giải pháp phù hợp, khả thi, hiệu quả để phát huy, thúc đẩy hoặc tháo gỡ. Có năng lực thực tiễn, nắm chắc và hiểu biết cơ bản tình hình thực tế để cụ thể hóa và tổ chức thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước ở lĩnh

vực, địa bàn công tác được phân công; cần cù, chịu khó, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm và vì nhân dân phục vụ. Có khả năng lãnh đạo, chỉ đạo; gương mẫu, quy tụ và phát huy sức mạnh tổng hợp của tập thể, cá nhân; được cán bộ, đảng viên, quần chúng nhân dân tin tưởng, tín nhiệm.

(4) Có trình độ chuyên môn, lý luận chính trị, quản lý nhà nước đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao và theo quy định của Đảng, Nhà nước; trình độ tin học, ngoại ngữ cần thiết và phù hợp.

(5) Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ (theo kết luận của cơ quan y tế có thẩm quyền trong thời gian không quá 6 tháng đến thời điểm giới thiệu nhân sự); bảo đảm tuổi theo quy định.

2. Tiêu chuẩn Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Khối nhiệm kỳ 2020 - 2025

Đảm bảo đầy đủ các tiêu chuẩn chung (nêu tại mục 1), đồng thời cần có thêm các tiêu chí: Là các đồng chí tiêu biểu của Đảng bộ Khối về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức và năng lực công tác. Có ý thức, trách nhiệm, nhiệt tình tham gia xây dựng các chủ trương, định hướng công tác lớn của Đảng ủy Khối và sự lãnh đạo, chỉ đạo tập thể của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối; có kinh nghiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai tổ chức thực hiện công tác xây dựng Đảng, có năng lực cụ thể hóa và chỉ đạo, tổ chức thực hiện thắng lợi đường lối của Trung ương, các chủ trương, nghị quyết của Thành ủy, của Đảng ủy Khối; dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; đoàn kết, phát huy được sức mạnh tổng hợp của đội ngũ cán bộ, đảng viên và quần chúng.

3. Tiêu chuẩn Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Khối nhiệm kỳ 2020 - 2025

Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Khối khóa III phải là các đồng chí có kinh nghiệm trong công tác Đảng; nhiệt tình, trách nhiệm, có bản lĩnh chính trị, tư duy đổi mới, ý chí phấn đấu, năng lực lãnh đạo quản lý và đạo đức của Ban Chấp hành; nói chung đã tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ Khối khóa II, hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao, có đủ khả năng để đảm đương nhiệm vụ của Ban Thường vụ, đóng góp trí tuệ vào sự lãnh đạo tập thể của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối.

4. Tiêu chuẩn cấp ủy viên, ban thường vụ, các chức danh lãnh đạo cấp ủy cấp cơ sở nhiệm kỳ 2020 - 2025

Căn cứ vào tiêu chuẩn chung (nêu tại mục 1) và yêu cầu, nhiệm vụ của nhiệm kỳ đại hội 2020 - 2025, cấp ủy cơ sở quy định đảm bảo phù hợp với yêu cầu thực tiễn của đơn vị, nhà trường./.

PHỤ LỤC 2
ĐỘ TUỔI, SỐ LƯỢNG CẤP ỦY VIÊN NHIỆM KỲ 2020 - 2025
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 97 - KH/ĐUK, ngày 30/7/2019
của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối)



I. ĐỘ TUỔI CẤP ỦY VIÊN NHIỆM KỲ 2020 - 2025

1. Những đồng chí lần đầu tham gia cấp ủy

1.1. Đối với cấp ủy Đảng ủy Khối: Ít nhất nam sinh từ tháng 6/1965, nữ sinh từ tháng 6/1970 trở lại đây.

1.2. Đối với cấp ủy các tổ chức cơ sở trực thuộc Đảng bộ Khối: Ít nhất nam sinh từ tháng 4/1965, nữ sinh từ tháng 4/1970 trở lại đây.

2. Những đồng chí được giới thiệu tái cử

2.1. Đối với cấp ủy Đảng ủy Khối: Ít nhất nam sinh từ tháng 12/1962, nữ sinh từ tháng 12/1967 trở lại đây.

2.2. Đối với cấp ủy các tổ chức cơ sở trực thuộc Đảng bộ Khối: Ít nhất nam sinh từ tháng 10/1962, nữ sinh từ tháng 10/1967 trở lại đây.

2.3. Đối với trường hợp đặc biệt bí thư cấp ủy là chủ tịch hội đồng trường, hiệu trưởng, phó hiệu trưởng các trường đại học, cao đẳng công lập còn đủ tuổi quản lý 1 năm (12 tháng) trở lên, nếu có đủ phẩm chất, năng lực, sức khỏe, tín nhiệm, hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xem xét báo cáo cấp có thẩm quyền đồng ý thì có thể tiếp tục tham gia cấp ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025 đến khi đủ tuổi nghỉ quản lý.

3. Đối với cấp ủy các tổ chức cơ sở đảng ngoài công lập: tùy tình hình thực tế, các đồng chí có đủ tiêu chuẩn, sức khỏe, tín nhiệm, được Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đồng ý thì có thể tham gia cấp ủy khóa mới. Không quy định độ tuổi tham gia cấp ủy.

II. SỐ LƯỢNG CẤP ỦY VIÊN, ỦY VIÊN BAN THƯỜNG VỤ, PHÓ BÍ THƯ CẤP ỦY NHIỆM KỲ 2020 - 2025

1. Đối với cấp Đảng bộ Khối

1.1. Ban Chấp hành Đảng bộ Khối

Thực hiện Chỉ thị số 35 - CT/TW, Kế hoạch số 155 -KH/TU số lượng cấp ủy viên Đảng bộ Khối nhiệm kỳ 2020 - 2025 giảm khoảng 5% so với số lượng tối đa được Trung ương và Thành ủy xác định ở nhiệm kỳ 2015 - 2020; do vậy số lượng Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Khối không quá 25 đồng chí.

1.2. Ban Thường vụ và Phó Bí thư

- Số lượng Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Khối nhiệm kỳ 2020 - 2025 không quá 7 đồng chí.


- Số lượng Phó Bí thư Đảng ủy Khối nhiệm kỳ 2020 - 2025 từ 1 đến 2 đồng chí.

Căn cứ tình hình, yêu cầu nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ Khối và khả năng đáp ứng của cán bộ để xác định cơ cấu cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy phù hợp.

2. Đối với cấp ủy cơ sở trực thuộc Đảng bộ Khối

- Số lượng cấp ủy viên nhiệm kỳ 2020 - 2025 không quá 15 đồng chí; ban chấp hành đảng bộ cơ sở có 9 ủy viên trở lên được bầu ban thường vụ (không quá 1/3 số lượng ủy viên ban chấp hành); số lượng phó bí thư từ 1 - 2 đồng chí.

- Căn cứ tình hình, yêu cầu, nhiệm vụ chính trị của tổ chức đảng, nhà trường và khả năng đáp ứng yêu cầu của cán bộ để xác định cơ cấu cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy cho phù hợp./.

**PHỤ LỤC 3**
QUY TRÌNH VÀ HỒ SƠ NHÂN SỰ CẤP ỦY ĐẢNG BỘ KHỐI
VÀ ĐẢNG BỘ, CHI BỘ TRỰC THUỘC ĐẢNG BỘ KHỐI KỲ 2020-2025
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 97 - KH/ĐUK, ngày 30/7/2019
của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối)

A. QUY TRÌNH NHÂN SỰ CẤP ỦY ĐẢNG BỘ KHỐI

I. ĐỐI VỚI CÁC ĐỒNG CHÍ TÁI CỬ

(1) Bước 1: Tổ chức hội nghị ban thường vụ cấp ủy (lần 1)

Căn cứ tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu, số lượng được Thành ủy quy định và phương hướng công tác nhân sự được cấp ủy thông qua; trên cơ sở danh sách các đồng chí cấp ủy đương nhiệm, ban thường vụ cấp ủy chỉ đạo rà soát, đánh giá từng trường hợp và xem xét, thông qua danh sách cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ cấp ủy, phó bí thư, bí thư cấp ủy đương nhiệm đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện tái cử cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025 theo quy định để lấy ý kiến giới thiệu ở hội nghị cán bộ chủ chốt.

(2) Bước 2: Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt để lấy ý kiến giới thiệu (bằng phiếu kín) theo danh sách nhân sự tái cử đã được Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xem xét, thông qua ở bước 1 (hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt).

Thành phần: Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Khối; cấp trưởng, cấp phó các Ban Đảng, Văn phòng Đảng ủy Khối; bí thư các đảng bộ, chi bộ trực thuộc.

(3) Bước 3: Tổ chức hội nghị ban chấp hành (lần 1)

Trên cơ sở kết quả giới thiệu ở bước 2, Ban Chấp hành Đảng bộ Khối thảo luận và giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín)

(4) Bước 4: Tổ chức hội nghị ban thường vụ cấp ủy (lần 2)

Trên cơ sở kết quả giới thiệu ở bước 3 và kết quả khảo sát nhân sự (nếu có) Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xem xét, bỏ phiếu thông qua danh sách nhân sự tái cử cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025 để trình hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ Khối (lần 2)

Về nội dung khảo sát nhân sự: Ban Thường vụ Đảng ủy Khối và Tiểu ban Nhân sự Đảng ủy Khối nếu xét thấy cần thiết thì tiến hành khảo sát, đánh giá về phẩm chất, đạo đức, lối sống và uy tín; năng lực, thành tích và sản phẩm công tác nổi trội đối với nhân sự (đã được giới thiệu ở bước 3) tại nơi công tác, cơ quan liên quan và cấp ủy cơ sở nơi cư trú.

(5) Bước 5: Tổ chức hội nghị ban chấp hành (lần 2)

- Trình tự, nội dung thực hiện:

- + Phân tích kết quả lấy phiếu ở các hội nghị.
- + Xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có).
- + Tập thể Ban Chấp hành Đảng bộ Khối thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín).

- Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập ở các bước (riêng ở bước 2-hội nghị cán bộ chủ chốt, tính trên số đại biểu có mặt); kết quả kiểm phiếu được công bố tại các hội nghị.

II. ĐỐI VỚI CÁC ĐỒNG CHÍ LẦN ĐẦU THAM GIA CẤP ỦY

(1) Bước 1: Tổ chức hội nghị ban thường vụ cấp ủy (lần 1)

Căn cứ tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu, số lượng được Thành ủy quy định và phương hướng công tác nhân sự được cấp ủy thông qua; trên cơ sở danh sách quy hoạch cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025; Ban Thường vụ Đảng ủy Khối tiến hành rà soát, đánh giá từng trường hợp và xem xét, thông qua danh sách dự kiến những nhân sự trong quy hoạch đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện tham gia cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025 theo quy định để lấy ý kiến giới thiệu ở hội nghị cán bộ chủ chốt.

(2) Bước 2: Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt để lấy ý kiến giới thiệu (bằng phiếu kín) theo danh sách đã được hội nghị Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xem xét, thông qua ở bước 1 (hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt).

- Thành phần: Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Khối; cấp trưởng, cấp phó các Ban Đảng, Văn phòng Đảng ủy Khối; bí thư các đảng bộ, chi bộ trực thuộc.

- Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn:

+ Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh theo quy định¹ và xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được hội nghị Ban Thường vụ Đảng ủy Khối thông qua ở bước 1 hoặc giới thiệu nhân sự khác nhưng phải bảo đảm đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

+ Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý từ 30% trở lên tổng số đại biểu có mặt và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (tính cả số dư 10-15% so với tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định).

¹ Ví dụ: Tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định là 25 đồng chí; số tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 15 người; số lượng được giới thiệu còn lại không quá 14 người (tính theo số dư từ 10 - 15%); đối với số lượng ủy viên ban thường vụ cấp ủy cũng tính tương tự như đối cấp ủy viên. Riêng đối với các chức danh bí thư, phó bí thư cấp ủy thì giới thiệu 1 người cho 1 chức danh.

Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người cùng có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước sau.

(3) Bước 3: Tổ chức hội nghị ban chấp hành (lần 1)

Căn cứ tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu, số lượng được Thành ủy quy định và phương hướng công tác nhân sự được cấp ủy thông qua; trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, Ban Chấp hành Đảng bộ Khối thảo luận và giới thiệu nhân sự *(bằng phiếu kín)*

Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh theo quy định và xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được hội nghị cán bộ chủ chốt giới thiệu ở bước 2 hoặc giới thiệu nhân sự khác nhưng phải bảo đảm đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

- Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý trên 50% trở lên tổng số đại biểu có mặt và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định *(tính cả số dư 10-15% so với tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định)*. Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người cùng có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước sau.

(4) Bước 4: Tiến hành khảo sát nhân sự và tổ chức hội nghị ban thường vụ cấp ủy (lần 2)

- Ban Thường vụ Đảng ủy Khối và Tiểu ban Nhân sự Đảng ủy Khối tiến hành khảo sát, đánh giá về phẩm chất, đạo đức, lối sống và uy tín; năng lực, thành tích và sản phẩm công tác nổi trội đối với nhân sự được giới thiệu ở bước 3 tại nơi công tác, cơ quan liên quan và cấp ủy cơ sở nơi cư trú *(căn cứ vào tình hình thực tế tại cơ quan, đơn vị, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối và Tiểu ban Nhân sự Đảng ủy Khối xác định nhân sự và phương pháp tiến hành khảo sát cụ thể)*.

- Trên cơ sở kết quả giới thiệu ở bước 3 và kết quả khảo sát nhân sự *(nếu có)* Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xem xét, bỏ phiếu thông qua danh sách nhân sự tham gia cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025 để lấy ý kiến giới thiệu ở hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ Khối *(lần 2)*

Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh theo quy định và xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được hội nghị ban chấp hành giới thiệu ở bước 3.

- Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý trên 50% trở lên tổng số đại biểu được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy

định (tính cả số dư 10-15% so với tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người cùng có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước sau.

(5) Bước 5: Tổ chức hội nghị ban chấp hành (lần 2)

- Trình tự, nội dung thực hiện:

- + Phân tích kết quả lấy phiếu ở các hội nghị.
- + Xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có).
- + Tập thể Ban Chấp hành Đảng bộ Khối thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín).

- Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh theo quy định và xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được hội nghị Ban Thường vụ Đảng ủy Khối giới thiệu ở bước 4.

- Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý trên 50% trở lên tổng số đại biểu được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (tính cả số dư 10-15% so với tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định). Trường hợp có hai người trở lên cùng có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì lựa chọn nhân sự do người đứng đầu cấp ủy giới thiệu (kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị).

B. QUY TRÌNH NHÂN SỰ CẤP ỦY TRỰC THUỘC ĐẢNG BỘ KHỐI

I. ĐỐI VỚI CÁC ĐỒNG CHÍ TÁI CỬ

(1) Bước 1: Tiểu ban Nhân sự: Chuẩn bị Đề án nhân sự đại hội; tổng hợp, rà soát danh sách cấp ủy đương nhiệm, tham mưu đánh giá sơ bộ điều kiện, tiêu chuẩn từng trường hợp đủ tuổi tái cử cấp ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025 để báo cáo Hội nghị cấp ủy (lần 1).

(2) Bước 2: Tổ chức hội nghị cấp ủy (lần 1)

Căn cứ tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu, số lượng được Đảng ủy Khối quy định và phương hướng công tác nhân sự được cấp ủy thông qua; trên cơ sở danh sách tổng hợp, rà soát các đồng chí cấp ủy đương nhiệm do Tiểu ban Nhân sự đề xuất, cấp ủy chỉ đạo rà soát, đánh giá từng trường hợp và xem xét, thông qua danh sách cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ cấp ủy, phó bí thư, bí thư cấp ủy đương nhiệm đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện tái cử cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025 theo quy định để lấy ý kiến giới thiệu ở hội nghị cán bộ chủ chốt.

(3) Bước 3: Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt để lấy ý kiến giới thiệu (bằng phiếu kín) theo danh sách nhân sự tái cử đã được cấp ủy xem xét, thông qua

ở bước 2 (hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt).

Thành phần: các đồng chí trong cấp ủy; các đồng chí trong ban giám hiệu, chủ tịch hội đồng trường (cả các đồng chí không trong cấp ủy trường); cấp trưởng các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp; bí thư các đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc đảng bộ trường; các đồng chí trưởng các phòng, khoa, ban và các đơn vị khác trực thuộc ban giám hiệu; các đồng chí trưởng bộ môn trực thuộc ban giám hiệu.

(4) Bước 4: Tổ chức hội nghị cấp ủy (lần 2)

Trên cơ sở kết quả giới thiệu ở bước 3, cấp ủy thảo luận và giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín)

(5) Bước 5: Tổ chức hội nghị cấp ủy (lần 3)

- Trình tự, nội dung thực hiện:

+ Phân tích kết quả lấy phiếu ở các hội nghị.

+ Xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có).

+ Tập thể cấp ủy thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín).

- **Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:** Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập ở các bước (riêng ở bước 3-hội nghị cán bộ chủ chốt, tính trên số đại biểu có mặt); kết quả kiểm phiếu được công bố tại các hội nghị.

II. ĐỐI VỚI CÁC ĐỒNG CHÍ LẦN ĐẦU THAM GIA CẤP ỦY

(1) Bước 1: Tiểu ban Nhân sự: Chuẩn bị Đề án nhân sự đại hội; tổng hợp, rà soát danh sách đã được Ban Thường vụ Đảng ủy Khối phê duyệt quy hoạch cấp ủy và các chức danh trong cấp ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025, tham mưu đánh giá sơ bộ điều kiện, tiêu chuẩn từng trường hợp để giới thiệu tham gia ứng cử cấp ủy và các chức danh trong cấp ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025 để báo cáo Hội nghị cấp ủy (lần 1).

(2) Bước 2: Tổ chức hội nghị cấp ủy (lần 1)

Căn cứ tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu, số lượng được Đảng ủy Khối quy định và phương hướng công tác nhân sự được cấp ủy thông qua; trên cơ sở danh sách quy hoạch cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025 và tổng hợp, đánh giá sơ bộ điều kiện, tiêu chuẩn của từng trường hợp trong danh sách quy hoạch do Tiểu ban Nhân sự đề xuất; cấp ủy tiến hành rà soát, đánh giá từng trường hợp và xem xét, thông qua danh sách dự kiến những nhân sự trong quy hoạch đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện tham gia cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025 theo quy định để lấy ý kiến giới thiệu ở hội nghị cán bộ chủ chốt.

(3) Bước 3: Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt để lấy ý kiến giới thiệu (bằng phiếu kín) theo danh sách đã được hội nghị cấp ủy xem xét, thông qua ở bước 2 (hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt).

Thành phần: các đồng chí trong cấp ủy; các đồng chí trong ban giám hiệu, chủ tịch hội đồng trường không trong cấp ủy trường; cấp trưởng các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp; bí thư các đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc đảng bộ trường; các đồng chí trưởng các phòng, khoa, ban và các đơn vị khác trực thuộc ban giám hiệu; các đồng chí trưởng bộ môn trực thuộc ban giám hiệu.

- Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn:

+ Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh theo quy định² và xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được hội nghị cấp ủy thông qua ở bước 2 hoặc giới thiệu nhân sự khác nhưng phải bảo đảm đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

+ Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý từ 30% trở lên tổng số đại biểu có mặt và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (*tính cả số dư 10-15% so với tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định*). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người cùng có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước sau.

(4) Bước 4: Tiến hành khảo sát nhân sự và tổ chức hội nghị cấp ủy (lần 2)

- Cấp ủy và Tiểu ban nhân sự cấp ủy tiến hành khảo sát, đánh giá về phẩm chất, đạo đức, lối sống và uy tín; năng lực, thành tích và sản phẩm công tác nổi trội đối với nhân sự được giới thiệu ở bước 3 tại nơi công tác, cơ quan liên quan và cấp ủy cơ sở nơi cư trú (*căn cứ vào tình hình thực tế tại cơ quan, đơn vị, cấp ủy và Tiểu ban nhân sự cấp ủy xác định nhân sự và phương pháp tiến hành khảo sát cụ thể*).

- Trên cơ sở kết quả giới thiệu ở bước 3 và kết quả khảo sát nhân sự (*nếu có*) cấp ủy xem xét, bỏ phiếu thông qua danh sách nhân sự tham gia cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025 để lấy ý kiến giới thiệu ở hội nghị cấp ủy (*lần 2*).

Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh theo quy định và xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được hội nghị chủ chốt giới thiệu ở bước 3.

- Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý trên 50% trở lên tổng số đại biểu được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (*tính cả số dư 10-15% so với tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định*). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người cùng có số phiếu giới thiệu

² Ví dụ: Tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định là 15 đồng chí; số tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 10 người; số lượng được giới thiệu còn lại không quá 7 người (*tính theo số dư từ 10 - 15%*); đối với số lượng ủy viên ban thường vụ cấp ủy cũng tính tương tự như đối cấp ủy viên. Riêng đối với các chức danh bí thư, phó bí thư cấp ủy thì giới thiệu 1 người cho 1 chức danh.

bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước sau.

(5) Bước 5: Tổ chức hội nghị cấp ủy (lần 3)

- Trình tự, nội dung thực hiện:

- + Phân tích kết quả lấy phiếu ở các hội nghị.
- + Xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh *(nếu có)*.
- + Tập thể cấp ủy thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự *(bằng phiếu kín)*.

- Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh theo quy định và xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được hội nghị cấp ủy giới thiệu ở bước 4.

- Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý trên 50% trở lên tổng số đại biểu được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định *(tính cả số dư 10-15% so với tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định)*. Trường hợp có hai người trở lên cùng có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì lựa chọn nhân sự do người đứng đầu cấp ủy giới thiệu *(kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị)*.

**** Đối với chi bộ trực thuộc Đảng bộ Khối : Hội nghị cấp ủy (lần 2, lần 3) sẽ là Hội nghị toàn thể đảng viên.***

C. DANH MỤC HỒ SƠ NHÂN SỰ

Thống nhất khổ giấy A4 và sắp xếp theo thứ tự sau:

1. Tờ trình;
2. Bảng tổng hợp kết quả kiểm phiếu kèm theo Biên bản kiểm phiếu ở các bước;
3. Sơ yếu lý lịch *(theo mẫu 2C/TCTW-98)* do cá nhân tự khai và cơ quan trực tiếp quản lý cán bộ xác nhận; có dán ảnh màu khổ 4x6 chụp trong thời gian không quá 6 tháng;
4. Bản tự kiểm điểm 3 năm công tác gần nhất; có nhận xét, đánh giá của chi bộ và xác nhận của đảng ủy cơ quan nơi cán bộ công tác;
5. Nhận xét đánh giá của cấp ủy (cấp ủy Khối là bản nhận xét của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối) về: (1) Phẩm chất đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, đoàn kết nội bộ; (2) Năng lực công tác và kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ trong 3 năm gần nhất; (3) Việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và Quy chế nêu gương; (4) Uy tín và triển vọng phát triển;
6. Nhận xét, đánh giá của chi ủy cư trú đối với bản thân và gia đình cán bộ;

7. Kết luận của Ban Thường vụ Đảng ủy Khôi về tiêu chuẩn chính trị theo Quy định số 126-QĐ/TW ngày 28/02/2018 của Bộ Chính trị;

8. Bản kê khai tài sản thu nhập theo mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ (ký xác nhận và ghi rõ họ tên vào từng trang).

9. Bản sao các văn bằng, chứng chỉ về trình độ học vấn, chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị, ngoại ngữ...có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền (nếu văn bằng, chứng chỉ do cơ sở nước ngoài cấp thì phải có giấy công nhận hoặc văn bản trả lời của Cục Quản lý chất lượng về văn bằng);

10. Bản sao Giấy khai sinh (hợp lệ); trường hợp giấy khai sinh không bảo đảm theo quy định thì gửi bản sao lý lịch đảng viên gốc có xác nhận của cấp ủy có thẩm quyền;

11. Kết luận tình trạng sức khỏe của Ban Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ Thành phố hoặc của cơ quan y tế có thẩm quyền trong thời gian không quá 6 tháng.
